

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG

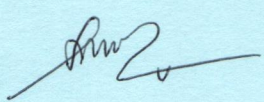
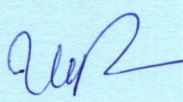
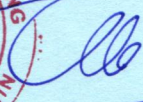


**QUY TRÌNH CHĂM SÓC
CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA**

Mã số: QT.02.ĐDNO

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10/08/2023

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Đỗ Thị Thu Hằng	Phạm Thị Hương	Đinh Văn Thuận
Ký			
Chức danh	CNĐD	CNĐD	Bs chuyên khoa I

	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG	Mã số: QT.02.ĐDNH
	QUY TRÌNH CHĂM SÓC CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 10/08/2023

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
3. Các tài liệu được đóng dấu kiểm soát. Đăng tải trên trang web benhviendakhoahalong.vn. Các khoa, phòng khi có nhu cầu bổ sung tài liệu bản cứng đề nghị liên hệ Phòng điều dưỡng để có bản đóng dấu kiểm soát. Nhân viên bệnh viện được cung cấp file mềm khi có nhu cầu để chia sẻ thông tin khi cần.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

X	Giám đốc	X	Phòng Kế hoạch - VTTBYT	X	Tổ Quản lý chất lượng
X	Phó Giám đốc	X	Các đơn vị lâm sàng		
X	Các phòng chức năng	X	Các đơn vị cận lâm sàng		

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

TT	Vị trí	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	Quy trình chăm sóc bệnh nhân nhi viêm phế quản cấp	5-7
	Quy trình chăm sóc bệnh nhân nhi hen phế quản cấp	8-10
	Tổng số quy chăm sóc: 02	

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất quy trình chăm sóc điều dưỡng cơ bản tại Bệnh viện nhằm đảm bảo thực hành đúng quy chế bệnh viện, công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh, kịp thời cấp cứu, khám bệnh, chẩn đoán và điều trị cho người bệnh tại đơn vị.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các khoa lâm sàng, trong toàn đơn vị .

III. TRÁCH NHIỆM

- Nhân viên được giao nhiệm vụ thực hiện những quy trình chăm sóc này phải tuân thủ đúng quy trình.
- Phòng điều dưỡng, tổ quản lý chất lượng, trưởng khoa, điều dưỡng trưởng khoa lâm sàng chịu trách nhiệm giám sát tuân thủ quy trình.

1. QUY TRÌNH CHĂM SÓC BỆNH NHÂN NHI VIÊM PHẾ QUẢN CẤP

I. NHẬN ĐỊNH:

1. Nhận định qua hỏi bệnh:

Hỏi người nhà bệnh nhân xem

- Trẻ có bị nhiễm lạnh đột ngột không?
- Bệnh nhân có sốt không?
- Bệnh nhân có ho và khạc đờm không? tính chất của đờm như thế nào?
- Có mắc bệnh ở xoang, tai mũi họng không?
- Môi trường sống như thế nào?

2. Quan sát tình trạng của bệnh nhân:

Tình trạng toàn thân:

- Thể trạng chung, tình trạng tinh thần.
- Có vẻ mặt nhiễm khuẩn: môi khô, lưỡi bẩn, mặt nhợt, hốc hác không?
- Có khó thở không và mức độ khó thở?
- Da, niêm mạc có tím tái không?
- Quan sát tính chất của đờm về số lượng và màu sắc(nếu có).

3. Thăm khám:

- Lấy dấu hiệu sống để xem có hội chứng nhiễm trùng không?
- Nghe phổi có ran rít, ran ngáy và ran ẩm không? rì rào phế nang có giảm không?

4. Tham khảo hồ sơ bệnh án:

- X quang phổi: hai vùng rốn phổi có đậm không?
- Công thức máu: bạch cầu, bạch cầu đa nhân trung tính, tốc độ lắng máu có tăng không?

II. LẬP KẾ HOẠCH CHĂM SÓC:

- Làm sạch dịch ứ đọng ở phế quản.
- Thực hiện các y lệnh về thuốc cho bệnh nhân.
- Chăm sóc về dinh dưỡng và tinh thần.
- Thực hiện giáo dục sức khỏe

III. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

* Làm sạch dịch ứ đọng ở phế quản:

- Cho bệnh nhân nằm ở tư thế dẫn lưu (đầu thấp nghiêng về một bên)
- Cho bệnh nhân uống nhiều nước để long đờm.
- Thực hiện các động tác vỗ và rung lồng ngực để gây long đờm.

* Thực hiện các mệnh lệnh về thuốc:

- Thực hiện y lệnh thuốc loãng đờm, long đờm
- Thực hiện y lệnh thuốc kháng sinh
- Thực hiện y lệnh thuốc giãn phế quản
- Thực hiện y lệnh thuốc corticoid

* Chăm sóc về dinh dưỡng và tinh thần:

- Cho bệnh nhân ăn chế độ ăn giàu calo, giàu đạm và vitamin.
- Động viên tinh thần người nhà yên tâm điều trị cho trẻ

* Đề phòng và phát hiện sớm các biến chứng:

Theo dõi sát bệnh nhân:

- Phát hiện khó thở, mức độ, đếm tần số thở.
- Mức độ tím tái.
- Mạch, thân nhiệt.
- Đờm, số lượng và màu sắc (nếu có)

* Giáo dục sức khỏe:

- Khuyến khích người nhà bệnh nhân tránh tất cả những yếu tố gây kích thích niêm mạc phế quản của trẻ như

+ Tránh xa khói thuốc lá, thuốc lào.

+ Cải thiện môi trường: Sạch sẽ, khô ráo, thoáng mát về mùa hè ẩm mùa đông

+ Hướng dẫn cách vỗ rung lồng ngực cho trẻ.

+ Khuyến khích người nhà bệnh nhân có chế độ ăn đủ calo, đạm và giàu vitamin

IV. ĐÁNH GIÁ:

Các kết quả mong muốn là:

- Bệnh nhân ngày một dễ thở hơn.
- Giảm và sạch dịch xuất tiết ở đường hô hấp.
- Không bị các biến chứng.
- Thể trạng tốt hơn, thực hiện đầy đủ những lời khuyên về giáo dục sức khỏe.

*** TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Quyết định số 4068/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế về “Ban hành hướng dẫn biên soạn quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh”.
- Nhà xuất bản y học Hà Nội 2009: Tài liệu Y khoa, hướng dẫn điều trị và chăm sóc bệnh nhân viêm phế quản cấp

Địa chỉ: <https://hoatieu.vn/tai-lieu/ke-hoach-cham-soc-benh-nhan-viem-phe-quan-127575>

2. QUY TRÌNH CHĂM SÓC BỆNH NHÂN NHI HEN PHẾ QUẢN CẤP

I. NHẬN ĐỊNH:

1. Hỏi bệnh nhân:

- Hỏi bệnh nhân tiền sử về chàm, dị ứng thức ăn.
- Tiền sử gia đình về dị ứng.
- Tiền sử về những đợt ho, khò khè hay khó thở.
- Tiền sử gần đây về nhiễm khuẩn.
- Điều kiện hoàn cảnh sinh sống và làm việc.
- Bệnh nhân có sốt không?
- Bệnh nhân có khó thở không? Khó thở có thành cơn không? Cơn khó thở thường xuất hiện vào khi nào? Kéo dài bao lâu? Có thường xuyên không?
- Khi khó thở có âm sắc gì bất thường không?
- Khó thở khi nằm hay ngồi.
- Bệnh nhân có ho không và ho khan hay ho có đờm.

2. Quan sát

- Tình trạng toàn thân, tình trạng tinh thần (mệt mỏi, lo lắng, bồn chồn...).
 - Quan sát xem bệnh nhân vật vã, hốt hoảng hay lơ mơ.
 - Tình trạng hô hấp: xem bệnh nhân có khó thở không, sự co kéo các cơ hô hấp, cánh mũi.
 - Tư thế bệnh nhân khi thở.
 - Đờm và tính chất của đờm
 - Tình trạng da và niêm mạc.
 - Các dấu hiệu khác (mồ hôi, lượng nước tiểu... sự đáp ứng với điều trị bằng thuốc hiện tại...).
 - Xem xét kết quả các xét nghiệm cận lâm sàng.
- #### 3. Thăm khám
- Đo nhiệt độ xem bệnh nhân có sốt không?
 - Bắt mạch tần số, tính chất của mạch. Nhịp thở

- Nghe phổi phát hiện các tiếng bất thường: tiếng rít, ngáy...

II. LẬP KẾ HOẠCH CHĂM SÓC:

- Kiểm soát môi trường
- Cải thiện tình trạng hô hấp cho trẻ.
- Phòng ngừa các biến chứng
- Giáo dục sức khỏe

III. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHĂM SÓC:

1. Kiểm soát môi trường

Cần tránh cho trẻ tiếp xúc với các dị ứng nguyên đặc hiệu gây hen hoặc các chất kích thích.

- Hạn chế bét (Dust mite) trong nhà đặc biệt là trong phòng ngủ của trẻ. Phòng ngủ càng ít đồ đạc càng tốt. Gối, chăn, màn nên dùng loại bằng sợi tổng hợp dễ giặt. Nệm giường nên được bọc kín bằng vải plastic.

- Hạn chế nấm mốc: nhà cửa phải thông thoáng, khô ráo, các vật dụng trong phòng ngủ phải được giặt và phơi khô thường xuyên.

- Hạn chế dị ứng nguyên từ chó, mèo: Tránh nuôi chó, mèo nếu trong nhà có trẻ bị bệnh hen.

- Hạn chế phấn hoa: Không cắm hoa trong phòng ngủ trẻ bị hen. Không để trẻ chơi ở những nơi có nhiều hoa.

- Hạn chế gián: Tránh vương vãi thức ăn thừa, thường xuyên dọn dẹp nơi đựng thức ăn. Chỉ dùng các hoá chất diệt gián một cách hạn chế.

- Tránh khói bụi: tránh cho trẻ tiếp xúc với các loại khói bếp, khói thuốc lá, bụi nhà.

- Tránh các yếu tố kích thích trong không khí: không khí lạnh, mùi sơn ướm, mùi nấu nướng thức ăn.

2. Cải thiện tình trạng hô hấp ở trẻ

- Đặt trẻ ở tư thế phù hợp, tránh hỏi nhiều làm trẻ mệt thêm.

- Đặt một đường truyền tĩnh mạch để làm các xét nghiệm và điều trị cấp cứu.

- Dùng các loại thuốc theo y lệnh.

- Theo dõi sát các dấu hiệu sống và các triệu chứng hô hấp ở trẻ để đánh giá tình trạng đáp ứng điều trị.

- Cung cấp Oxy

- Bù điện giải và nuôi dưỡng phù hợp.

- Theo sát, an ủi động viên trẻ, làm cho trẻ hết lo lắng.

3. Phòng ngừa các biến chứng

- Hướng dẫn cho trẻ và bố mẹ các triệu chứng và dấu hiệu sớm của cơn hen để có thể kiểm soát và điều trị trước khi có tình trạng khó thở.
- Hướng dẫn cách sử dụng các loại thuốc hít đúng kỹ thuật và hiệu quả.
- Cảnh báo trẻ và gia đình về tác dụng phụ của thuốc điều trị hen và sự nguy hiểm khi lạm dụng thuốc.
- Giáo dục bố mẹ tránh các yếu tố có thể khởi phát cơn hen ở trẻ.
- Tránh nhiễm khuẩn hô hấp cho trẻ.
- Hướng dẫn các bài tập thở cho trẻ (thổi bong bóng...)

4. Giáo dục sức khỏe

- Quan tâm, động viên, an ủi trẻ và gia đình.
- Thực hiện việc giáo dục sức khỏe cho trẻ và gia đình theo các nội dung sau:
 - Hen : bản chất, các yếu tố làm nặng và tiên lượng.
 - Cảnh tránh các yếu tố khởi động cơn hen.
 - Thuốc điều trị hen: Tác dụng, cách dùng, tác dụng phụ
 - Các đợt nặng: cách nhận biết, điều trị, nhận sự giúp đỡ y tế ở đâu và nơi nào.
 - Theo dõi chức năng hô hấp cho trẻ.

***TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- Quyết định số 4068/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế về “Ban hành hướng dẫn biên soạn quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh”.
- Tài liệu học tập điều dưỡng đại học Duy Tân cập nhật 21h14 phút ngày 16/09/2017

Địa chỉ: <https://kdieuduong.duytan.edu.vn/tai-lieu-hoc-tap/cham-soc-benh-nhi-hen-phe-quan.aspx?lang=vn>